

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
HƯỚNG LƯƠNG, PHỤ CẤP TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ NGUỒN THU SỰ NGHIỆP ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH MỨC LƯƠNG CƠ SỞ 2.340.000Đ TỪ 01/7/2024

Biên chế của cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao năm 2024: 48 người

Tổng số người hưởng lương có mặt đến ngày 01/7/2024: 43 người

(Kèm theo Công văn số /STP-VP ngày /8/2024 của Sở Tư pháp)

Đơn vị tính: nghìn Đồng																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Năm tuyển dụng	Mã ngạch, chức danh đang hưởng	Lương hiện hưởng (tháng 7/2024)											Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp tháng 7/2024 tính theo mức lương cơ sở 1.800.000đ										Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp tháng 7/2024 tính theo mức lương cơ sở 2.340.000đ										Chênh lệch quỹ lương, phụ cấp tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCD (nếu có) và KPCD	Chênh lệch quỹ lương, phụ cấp tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCD (nếu có) và KPCD	Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp tháng 6 năm 2024	Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp tháng 6 năm 2024																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
						Hệ số lương	Phụ cấp				HS c.lịch b.lưu	PC chức vụ	PC Ưu đãi nghề (%)	PC công tác đang	PC khác	Tổng tiền lương và các khoản phụ cấp	Chia ra										Tổng tiền lương và các khoản phụ cấp	Chia ra																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
							vượt khung		TN nghề	Tiền lương theo ngạch, chức danh, bậc (cả b.lưu nếu có)							Tiền PC					Tiền lương theo ngạch, chức danh, bậc (cả b.lưu nếu có)						Tiền PC																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
							% hưởng	Tính ra hệ số	% hưởng	Tính ra hệ số							PC chức vụ	Thâm niên VK	Thâm niên nghề	Công vụ	PC Ưu đãi nghề	PC công tác đang	PC khác (kiểm nghiệm, kế toán, văn thư, thủ quỹ, ...)	các khoản đóng góp BHXH, BHYT, BHTN, KPCD	PC chức vụ	Thâm niên VK	Thâm niên nghề	Công vụ	PC Ưu đãi nghề	PC công tác đang	PC khác (kiểm nghiệm, kế toán, văn thư, thủ quỹ, ...)	các khoản đóng góp BHXH, BHYT, BHTN, KPCD																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37					38	39	40																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
TỔNG CỘNG																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														

TONG HOP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 75/2024/NĐ-CP NGÀY 30/6/2024 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Công văn số /STP-VP ngày /8/2024 của Sở Tư pháp)

Đơn vị: nghìn Đồng

	NỘI DUNG	BIÊN CHẾ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN GIAO HOẶC PHÊ DUYỆT NĂM 2024	TỔNG SỐ ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LƯƠNG CÓ MẶT ĐẾN 01/7/2024	QUỸ TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2024 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 29/2023/NĐ-CP											QUỸ TIỀN LƯƠNG PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2024 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 73/2024/NĐ-CP											CHÉNH LỆCH QUỸ LƯƠNG PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN	NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 73/2024/NĐ-CP NĂM 2024
				TỔNG CỘNG	LƯƠNG THEO NGÁCH, CHỨC DANH, BẠC (CẢ BẢO LƯU NẾU CÓ)	TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP								CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN	TỔNG CỘNG	LƯƠNG THEO NGÁCH, CHỨC DANH, BẠC (CẢ BẢO LƯU NẾU CÓ)	TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP								CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN		
						TỔNG CỘNG	PHỤ CẤP CHỨC VỤ	PHỤ CẤP THẨM NIÊN VƯỢT KHUNG	PHỤ CẤP THẨM NIÊN NGHỀ	PHỤ CẤP CÔNG VỤ	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH	PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐĂNG	PHỤ CẤP KHÁC				TỔNG CỘNG	PHỤ CẤP CHỨC VỤ	PHỤ CẤP THẨM NIÊN VƯỢT KHUNG	PHỤ CẤP THẨM NIÊN NGHỀ	PHỤ CẤP CÔNG VỤ	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH	PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐĂNG	PHỤ CẤP KHÁC			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
1	Các sở, ban, ngành tỉnh																										
1	Khởi hành chính nhà nước																										
	Cơ quan Sở Tư pháp	33	25	328,897	192,708	89,824	12,240	1,118	-	51,516	21,350	3,240	360	46,365	427,566	250,520	116,772	15,912	1,453	-	66,972	27,755	4,212	468	60,274	98,669	592,015
	Cán bộ, công chức	27	23	309,537	180,090	86,035	12,240	610		48,235	21,350	3,240	360	43,412	402,398	234,117	111,846	15,912	793	-	62,706	27,755	4,212	468	56,435	92,861	557,166
	Hợp đồng theo khoản 7 mục 1 Công văn này	6	2	19,360	12,618	3,789		508		3,281				2,953	25,168	16,403	4,926		660	-	4,266				3,839	5,808	34,849
2	Khởi sự nghiệp																										
	Trung tâm TGPL nhà nước	22	21	165,964	120,636	17,820	1,620	-	-	-	16,200	-	-	27,508	215,753	156,827	23,166	2,106	-	-	-	21,060	-	-	35,760	49,789	298,734
	Viên chức	21	20	159,481	115,344	17,820	1,620				16,200			26,317	207,325	149,947	23,166	2,106		-		21,060			34,212	47,844	287,065
	Hợp đồng theo khoản 7 mục 1 Công văn này	1	1	6,483	5,292	-								1,191	8,428	6,880	-			-					1,548	1,945	11,669

Hưng Yên, ngày tháng 8 năm 2024
THỦ TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nhữ Văn Thân
0913008931

Nguyễn Đình Chung